

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo tiêu chí Đạt/Không đạt:

Sử dụng phương pháp Đạt/Không đạt.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Đánh giá (đạt/không đạt)
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất		
1.1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất	Đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu kỹ thuật, tiêu chuẩn kỹ thuật của hàng hóa nêu tại khoản 1.2.2 Mục 1 Chương V E-HSMT. Nhà thầu có bảng tuyên bố đáp ứng yêu cầu thông số kỹ thuật của thiết bị chào thầu và thể hiện đầy đủ thông tin theo mẫu tại khoản 1.2.1 Mục 1 Chương V E-HSMT	Đạt
	Không đáp ứng không đầy đủ theo yêu cầu kỹ thuật, tiêu chuẩn kỹ thuật nêu tại khoản 1.2.2 Mục 1 Chương V E-HSMT. Nhà thầu không có bảng tuyên bố đáp ứng yêu cầu thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu hoặc có nhưng không đầy đủ thông tin để có cơ sở đánh giá theo mẫu tại khoản 1.2.1 Mục 1 Chương V E-HSMT.	Không đạt
1.2. Tính hợp lệ của hàng hóa	Cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT nêu tại Mục 1 Chương V E-HSMT.	Đạt
	Không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT nêu tại Mục 1 Chương V E-HSMT.	Không đạt
1.3. Tiêu chuẩn sản xuất	Nhà sản xuất của hàng hóa có Chứng nhận quản lý chất lượng ISO 9001:2015 hoặc tương đương còn hiệu lực đến thời điểm đóng thầu	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
2.1. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ	Nhà thầu trình bày đầy đủ, chi tiết giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, vận	Đạt

	Nội dung đánh giá	Đánh giá (đạt/không đạt)
chức cung cấp và lắp đặt hàng hóa	<p>chuyên hàng hóa đến từng đơn vị sử dụng theo danh sách tại Chương V E-HSMT. Bao gồm các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải pháp, kế hoạch đặt hàng, trong đó thể hiện cụ thể mốc thời gian cho các giai đoạn đặt hàng, vận chuyển hàng hóa về từng đơn vị sử dụng. - Biện pháp tập kết, bảo quản hàng hóa trong quá trình chờ được kiểm tra nghiệm thu đến khi hàng hóa được lắp đặt, cài đặt hoàn chỉnh. Biện pháp phải thể hiện được giải pháp bảo quản trước các tình huống về mưa bão, ngập lụt, cháy nổ tại từng đơn vị sử dụng. - Kế hoạch triển khai lắp đặt hàng hóa tại các đơn vị sử dụng. 	
	<p>Thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có giải pháp, kế hoạch đặt hàng, vận chuyển hàng hóa đến từng địa điểm nhận hàng hoặc có nhưng không thể hiện các mốc thời gian cho từng công việc. - Không có giải pháp tập kết, bảo quản hàng hóa hoặc có nhưng giải pháp không đầy đủ nội dung theo yêu cầu nêu trên hoặc giải pháp sơ sài, chỉ mang tính hình thức mà không phù hợp với tính chất và khối lượng của hàng hóa thuộc phạm vi gói thầu. - Không có kế hoạch triển khai lắp đặt hàng hóa hoặc có nhưng không thể hiện đầy đủ cho tất cả các đơn vị sử dụng. 	Không đạt
2.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong quá trình cung cấp và lắp đặt hàng hóa	<p>Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh chi tiết về biện pháp quản lý và kiểm soát chất lượng cho toàn bộ các giai đoạn: chuẩn bị, cung cấp hàng hóa, lắp đặt hàng hóa, chạy thử, nghiệm thu đưa vào sử dụng; - Có sơ đồ tổ chức quản lý chất lượng của nhà thầu, trong đó có phân công rõ trách nhiệm 	Đạt

Nội dung đánh giá		Đánh giá (đạt/không đạt)
	từng bộ phận/cá nhân trong thời gian thực hiện gói thầu; - Trình bày cụ thể quy trình kiểm tra, giám sát chất lượng hàng hóa.	
	Thuộc một trong các trường hợp sau: - Không có thuyết minh về biện pháp đảm bảo chất lượng trong quá trình cung cấp và lắp đặt hàng hóa hoặc có nhưng chỉ sao chép mẫu chung, không gắn với nội dung và quy mô gói thầu hoặc không thể hiện đầy đủ các nội dung theo yêu cầu nêu trên; - Không có sơ đồ tổ chức, không có quy trình kiểm tra, kiểm soát chất lượng hàng hóa hoặc có nhưng nội dung sơ sài, không phù hợp với đặc điểm quy mô gói thầu, không có giá trị kiểm chứng.	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp và lắp đặt hàng hóa		
3.1. Thời gian thực hiện gói thầu	Thời gian thực hiện gói thầu mà nhà thầu đề xuất ≤ 75 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Đạt
	Nhà thầu đề xuất thời gian thực hiện gói thầu > 75 ngày.	Không đạt
3.2. Tính hợp lý và khả thi của bảng tiến độ thực hiện gói thầu	Có bảng tiến độ cung cấp và lắp đặt hàng hóa thể hiện đầy đủ các mốc thời gian cho việc đặt hàng, vận chuyển và lắp đặt hàng hóa tại từng đơn vị sử dụng phù hợp với đề xuất kỹ thuật mà nhà thầu đã trình bày.	Đạt
	Không có bảng tiến độ thực hiện gói thầu hoặc có nhưng không thể hiện đầy đủ các mốc thời gian cho việc đặt hàng, vận chuyển và lắp đặt hàng hóa tại từng đơn vị sử dụng.	Không đạt
4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng		
4.1. Thời gian bảo hành	- Nhà thầu có cam kết bảo hành hàng hóa tối thiểu 36 tháng kể từ khi hàng hóa được bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng. - Nhà thầu có cam kết sử dụng các linh kiện,	Đạt

Nội dung đánh giá		Đánh giá (đạt/không đạt)
	phụ kiện được cung cấp bởi nhà sản xuất của hàng hóa trong trường hợp hàng hóa đó cần sửa chữa, thay thế trong thời gian bảo hành.	
	<p>- Nhà thầu đề xuất thời gian bảo hành hàng hóa < 36 tháng kể từ khi hàng hóa được bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng.</p> <p>Hoặc</p> <p>- Nhà thầu không có cam kết sử dụng các linh kiện, phụ kiện được cung cấp bởi nhà sản xuất của thiết bị trong trường hợp thiết bị đó cần sửa chữa, thay thế trong thời gian bảo hành.</p>	Không đạt
4.2. Quy trình bảo hành công trình	<p>Nhà thầu có trình bày quy trình bảo hành hàng hóa. Quy trình bảo hành thể hiện đầy đủ các nội dung dưới đây (nhưng không giới hạn, tùy theo khả năng của nhà thầu):</p> <p>- Thuyết minh chi tiết, đầy đủ quy trình bảo hành kể từ khi nhận được thông báo yêu cầu bảo hành của Chủ đầu tư.</p> <p>- Nhà thầu có cam kết khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa từ Chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng, nhà thầu có khả năng đáp ứng trong vòng 48 giờ tại trụ sở đơn vị trực tiếp sử dụng.</p>	Đạt
	<p>Thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <p>- Không trình bày hoặc có trình bày nhưng không đầy đủ các nội dung theo yêu cầu, không phù hợp với đặc điểm, tính chất hàng hóa.</p> <p>- Nhà thầu không có cam kết về thời gian thực hiện bảo hành, sửa chữa khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa từ Chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng hoặc có cam kết nhưng thời gian vượt quá 48 giờ từ khi có yêu cầu của Chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng.</p>	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chí nêu trên được đánh giá là đạt	Đạt
	Có tối thiểu 01 tiêu chí trong các tiêu chí nêu trên được đánh giá là không đạt	Không đạt

